

Số: **44** /BC-HĐXĐMĐKT

Lý Sơn, ngày **19** tháng 5 năm 2025

BÁO CÁO

Kết quả xét duyệt của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật huyện năm 2025 (đợt 2)

Trên cơ sở báo cáo kết quả kiểm tra thực tế tại hộ gia đình của 02 Đoàn kiểm tra và Tờ trình số 37/TTr-PNV ngày 08/5/2025 của Phòng Nội vụ xin ý kiến Hội đồng sau kiểm tra, xác minh thực tế tại địa bàn đối với các đối tượng có Đơn xin hỗ trợ khuyết tật trên địa bàn huyện năm 2025 (đợt 2);

Ngày 12/5/2025, Hội đồng xác định mức độ khuyết tật đã tổ chức họp xét và thống nhất kết quả xét duyệt, cụ thể như sau:

I. Số đối tượng kiểm tra trên địa bàn huyện Lý Sơn: 22 đối tượng.

1. Thôn Đông An Vĩnh: 05 đối tượng;
2. Thôn Tây An Vĩnh: 04 đối tượng;
3. Thôn Đông An Hải: 08 đối tượng;
4. Thôn Tây An Hải: 04 đối tượng ;
5. Thôn Đồng Hộ An Hải: 01 đối tượng.

II. Kết quả xét duyệt của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật huyện năm 2025 (đợt 2)

1. Thôn Đông An Vĩnh: 05 đối tượng, trong đó:

1.1. Mức độ khuyết tật nặng: 02 đối tượng.

- Người cao tuổi từ đủ 80 tuổi trở lên, không có lương hưu sang người cao tuổi khuyết tật nặng: **01** đối tượng (ông Trần Chín; sinh năm 1940);

- Người khuyết tật nặng từ 16 tuổi đến 60 tuổi: **01** đối tượng (ông Trần Mi; sinh năm 1969).

1.2. Mức độ khuyết tật đặc biệt nặng: 03 đối tượng.

- Người cao tuổi từ đủ 80 tuổi trở lên, không có lương hưu sang người cao tuổi khuyết tật đặc biệt nặng: **01** đối tượng (bà Võ Thị Hòa; sinh năm 1930);

- Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16 tuổi đến 60 tuổi: **01** đối tượng (ông Trần Văn Huệ; sinh năm 1966);

- Người khuyết tật đặc biệt nặng là trẻ em: **01** đối tượng (*em Huỳnh Nguyễn Phương Chi; sinh năm 2022*).

2. Thôn Tây An Vĩnh: 04 đối tượng (*trong đó: 01 đối tượng đến thời điểm kiểm tra vắng mặt tại địa phương, ông Nguyễn Diệu; sinh năm 1956; hiện nay đối tượng này đã chết*); theo đó, chỉ thẩm định **03** đối tượng, cụ thể::

2.1. Mức độ khuyết tật nặng: 02 đối tượng.

- Người cao tuổi từ đủ 80 tuổi trở lên, không có lương hưu sang người cao tuổi khuyết tật nặng: **01** đối tượng (*bà Đặng Thị Nguyệt; sinh năm 1944*);

- Người khuyết tật nặng là trẻ em: **01** đối tượng (*em Võ Thành Phú; sinh năm 2011*).

2.2. Mức độ khuyết tật đặc biệt nặng: 01 đối tượng.

Người khuyết tật nặng từ 16 tuổi đến 60 tuổi sang đối tượng người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16 tuổi đến 60 tuổi: **01** đối tượng (*bà Trần Thị Hạnh; sinh năm 1971*).

3. Thôn Tây An Hải: 04 đối tượng, trong đó:

3.1. Mức độ khuyết tật nhẹ là người từ 16 tuổi đến 60 tuổi: 01 đối tượng (*bà Nguyễn Thị Vụ; sinh năm 1985*);

3.2. Mức độ khuyết tật nặng: 02 đối tượng.

- Người cao tuổi từ đủ 80 tuổi trở lên, không có lương hưu sang người cao tuổi khuyết tật nặng: **01** đối tượng (*ông Nguyễn Đủ; sinh năm 1940*);

- Người khuyết tật nặng là người cao tuổi: **01** đối tượng (*ông Võ Nam; sinh năm 1946*).

3.3. Mức độ khuyết tật đặc biệt nặng là người cao tuổi: 01 đối tượng (*bà Võ Thị Chín; sinh năm 1950*).

4. Thôn Đông An Hải: 08 đối tượng (*trong đó: 01 đối tượng Ông Nguyễn Văn Thường, tại thời điểm kiểm tra đã chết*); theo đó, chỉ thẩm định **07** đối tượng, cụ thể:

4.1. Mức độ khuyết tật nặng: 03 đối tượng.

- Người cao tuổi từ đủ 80 tuổi trở lên, không có lương hưu sang người cao tuổi khuyết tật nặng: **02** đối tượng (*ông Nguyễn Văn Kiện; sinh năm 1939 và bà Dương Thị Chũ; sinh năm 1940*);

- Người khuyết tật nặng là người từ 16 tuổi đến 60 tuổi: **01** đối tượng, (*ông Mai Văn Nghia; sinh năm 1993*).

4.2. Mức độ khuyết tật đặc biệt nặng: 02 đối tượng.

- Người khuyết tật nặng là người cao tuổi sang người khuyết tật đặc biệt nặng là người cao tuổi: **01** đối tượng (*bà Lê Thị Sửu; sinh năm 1948*);
- Người khuyết tật đặc biệt nặng là người cao tuổi: **01** đối tượng (*ông Dương Dân; sinh năm 1964*).

4.3. Mức độ khuyết tật nhẹ là người từ 16 tuổi đến 60 tuổi: 01 đối tượng (*bà Trương Thị Lang; sinh năm 1977*).

4.4. Không phát hiện dạng tật: 01 đối tượng (*bà Dương Thị Tùng; sinh năm 1977*).

5. Thôn Đồng Hộ An Hải: 01 đối tượng người khuyết tật nặng là trẻ em (*em Trần Thị Mỹ Châu; sinh năm 2022*).

(Cụ thể có danh sách trích ngang kèm theo)

Trên đây là báo cáo kết quả xét duyệt của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật huyện năm 2025 (đợt 2)/.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Chủ tịch HĐXD mức độ khuyết tật;
- Thành viên HĐXD mức độ khuyết tật;
- Trưởng các thôn;
- Lưu: VT.


TM. HỘI ĐỒNG CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Ngô Đình Mẫn

UBND HUYỆN LÝ SƠN
HỘI ĐỒNG XÁC ĐỊNH
MỨC ĐỘ KHUYẾT TẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH XÉT DUYỆT ĐỐI TƯỢNG CÓ ĐƠN XIN HỖ TRỢ KHUYẾT TẬT
TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN LÝ SƠN NĂM 2025 (Đợt 2)

(Kèm theo Báo cáo số 44/BC-HĐXĐMĐKT ngày 19 tháng 5 năm 2025 của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật huyện)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi ở	Số định danh	Kết quả kiểm tra thực tế tại gia đình	Dạng khuyết tật	Xét duyệt của HĐXĐMĐKT	Ghi chú
I	Thôn Đông An Hải: 08 đối tượng							
1	Nguyễn Văn Kiện	12/01/1939	KDC số 2	051039000238	Hiện sinh hoạt phải có người trợ giúp	Vận động	Nặng	Điều chỉnh
2	Dương Thị Tùng	09/10/1976	KDC số 3	051176002188	Không phát hiện dạng tật			
3	Trương Thị Lang	10/06/1977	KDC số 5	051177001974	vẫn sinh hoạt bình thường	Bệnh khác	Nhẹ	Bổ sung mới
4	Mai Văn Nghĩa	10/10/1993		051093001372	Hiện đi đứng khó khăn, phát ra âm thanh, lời nói nhưng không rõ	Vận động, nói	Nặng	Bổ sung mới
5	Nguyễn Văn Thường	12/02/1967	KDC số 6	051067000569	Đã chết			
6	Dương Thị Chử	04/02/1940	KDC số 5	051140003960	Hiện nay bản thân bị lẫn, sinh hoạt hàng ngày phụ thuộc người khác	Trí tuệ, thần kinh	Nặng	Điều chỉnh
7	Dương Dân	01/01/1964	KDC số 6	051064012473	Bị đột quỵ hiện nay nằm một chỗ, ăn uống bằng ống dây, phải có người chăm sóc	Vận động	Đặc biệt nặng	Bổ sung mới
8	Lê Thị Sửu	03/04/1948	KDC số 6	051148005223	Hiện nay nằm một chỗ không đi đứng được phải có người trợ giúp	Vận động	Đặc biệt nặng	Điều chỉnh
II	Thôn Tây An Hải: 04 đối tượng							
1	Nguyễn Đủ	12/12/1940	KDC số 8	051140000444	Bị cụt 1/3 chân phải	Vận động	Nặng	Điều chỉnh

2	Võ Nam	15/01/1946	KDC số 9	051046000489	Bị mất 3 ngón tay trái và bị bệnh tim nặng	Vận động, khác	Nặng	Bổ sung mới
3	Nguyễn Thị Vụ	16/02/1985	KDC số 7	051185002423	Thực tế là không nghe nhưng nói được	Nghe, nói	Nhẹ	Bổ sung mới
4	Võ Thị Chín	02/07/1950	KDC số 4	051150000270	Liệt nửa người	Vận động	Đặc biệt nặng	Bổ sung mới
III Thôn Đồng Hộ An Hải: 01 đối tượng								
1	Trần Thị Mỹ Châu	25/03/2022	KDC số 1	051322002029	Có dấu hiệu kém nghe bẩm sinh, cơ quan Y tế đề nghị đeo máy trợ thính	Nghe, nói	Nặng	Bổ sung mới
IV Thôn Đông An Vĩnh: 05 đối tượng								
1	Trần Mi	05/09/1969	KDC số 2	051069010339	Mất phải 2/10, mắt trái mù hoàn toàn	Nhìn	Nặng	Bổ sung mới
2	Võ Thị Hòa	20/02/1930	KDC số 4	051130002585	Bị tai biến liệt toàn thân	Vận động	Đặc biệt nặng	Điều chỉnh
3	Huỳnh Nguyễn Phương Chi	15/08/2022	KDC số 11	051322008038	Hai chân yếu đứng không được, giọng nói không rõ ràng và bị bệnh tim	Vận động, nói và bệnh khác	Đặc biệt nặng	Bổ sung mới
4	Trần Chín	20/10/1940	KDC số 3	051040000338	Hai chân yếu đi đứng khó khăn phải có người trợ giúp	Vận động	Nặng	Điều chỉnh
5	Trần Văn Huệ	31/12/1966	KDC số 3	051066001543	Chân trái bị hoại tử, chân phải không còn cảm giác, đi đứng khó khăn cần người trợ giúp	Vận động	Đặc biệt nặng	Bổ sung mới
V Thôn Tây An Vĩnh: 04 đối tượng								
1	Nguyễn Diệu	'08/10/1956	KDC số 8	051056001423	Không có mặt tại địa phương	Đã chết		
2	Đặng Thị Nguyệt	'09/4/1944	KDC số 10	051144000587	Chân trái không còn cảm giác, chân phải yếu, đi đứng khó khăn cần người trợ giúp	Vận động	Nặng	Điều chỉnh
3	Võ Thành Phú	11/06/2011	KDC số 6	051211088149	Chậm phát triển tâm thần nặng	Tâm thần	Nặng	Bổ sung mới
4	Trần Thị Hạnh	'01/01/1971	KDC số 10	051171000622	Hai chi dưới liệt hoàn toàn	Vận động	Đặc biệt nặng	Điều chỉnh
Tổng cộng: 22 đối tượng								